

Số: 91/QĐ-UBND

Phước Long, ngày 03 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC năm 2022
của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 về Phê duyệt Kế hoạch “Xác định Chỉ số cải cách hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã Phước Long” ;

Căn cứ Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 về ban hành Về việc ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn thị xã Phước Long,

Xét đề nghị của HĐ thẩm định CCHC thị xã tại tờ trình số 10/TTr-HĐTĐ CCHC ngày 03/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã Phước Long (kèm theo phụ lục).

Điều 2. Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2022, các cơ quan chuyên môn tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2023; đồng thời, đây là cơ sở để đánh giá năng lực chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chuyên môn và là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Cấp ủy- HĐND-UBND thị xã, Trưởng phòng Nội vụ-LĐTĐ&XH, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTTU;
- CT; các PCT UBND thị xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Công

[Faint, illegible handwritten text]



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 03/02/2023
của Chủ tịch UBND thị xã)

STT	Tên cơ quan	Tổng điểm 2022/ điểm chuẩn 100	Chỉ số 2022 (%)	Xếp loại	Xếp hạng
1	Văn phòng Cấp ủy- HĐND&UBND thị xã	98.5	98.5%	Tốt	1
2	Thanh tra thị xã	96.5	96.5%	Tốt	2
3	Phòng Tư pháp	94	94%	Tốt	3
4	Phòng Văn hóa –Thông tin	94	94%	Tốt	4
5	Phòng Nội vụ-LĐTĐ&XH	93	93%	Tốt	5
6	Phòng tài chính-Kế hoạch	92.5	92.5%	Tốt	6
7	Phòng Kinh tế	92	92%	Tốt	7
8	Phòng Giáo dục& Đào tạo	91	91%	Tốt	8
9	Phòng tài nguyên & Môi trường	90	90%	Tốt	9
10	Phòng Quản lý đô thị	89.5	89.5%	Khá	10

